

# HUYỀN TÁN KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

## QUYỂN 10 (PHẦN ĐẦU)

### PHẨM TÙY HỖ CÔNG ĐỨC

Phẩm này chia làm ba môn:

1. Vì sao có phẩm này.
2. Giải thích tên phẩm.
3. Giải đáp nạn vấn.

#### **I. Vì sao có phẩm này có ba:**

1. Bảy phẩm trong học hạnh lưu thông, sáu phẩm sau nói người năng hành, chia làm bốn, phần từ đây trở xuống hai phẩm là phần thứ ba nêu rõ bên tu hành và chánh y hành công đức nhiều ít. Phẩm này nói phước bên tu hành, cho nên có phẩm này.

2. Quả Nhất thừa, hai phẩm trên nói quả đã mãn, từ đây trở xuống ba phẩm nói quả chưa mãn chia làm hai, phẩm này nói bên tu tùy hỷ phước quả nhiều ít, sau hai phẩm nêu rõ chánh y hành phước quả nhiều ít cho nên có phẩm này.

3. Luận nói pháp lực có năm, trước đã nêu rõ ba đây là thứ tư nghe pháp, chỉ như phẩm tùy Hỷ công đức nói, do từ người khác nghe năng sanh tùy hỷ nên gọi là nghe pháp, phẩm này nói rộng điều đó nên có phẩm này.

**II. Giải thích tên phẩm:** Tùy là thuận theo, hỷ là xứng hợp ưa thích, thân tâm thuận theo sanh lòng ưa thích, lấy đây làm nhân sanh quả công đức. Phẩm này nói rộng nên đặt tên phẩm. Tùy chỗ nghe tư duy tu tập đều sanh tâm vui mừng. Luận kinh từ đầu chỉ nói nghe (văn).

**III. Giải đáp nạn vấn:** Phẩm này không những tự sanh tùy hỷ mà còn khuyên dạy người khác, vì sao không gọi phẩm là khuyến nhân? Đáp: Từ gốc đặt tên nhân tự tùy hỷ mới khuyên người, lại cả hai đều thuộc về tùy hỷ nên hợp đặt tên.

- Kinh: “Lúc bấy giờ ngài Di-lặc cho đến lại được bao nhiêu phước”.

- Tán: Phẩm văn chia làm hai:

1. Di-lặc thỉnh.
2. Thế tôn đáp.

Di-lặc thỉnh có hai: Văn xuôi và kệ.

- Kinh: “Khi đó Đức Phật bảo cho đến ông phải lắng nghe”.

- Tán: Dưới Thế tôn đáp chia làm ba: Trước so sánh để hỏi, tiếp Di-lặc đáp, sau Phật bảo thành. Văn đầu lại chia ba: Trước nêu năng tùy hỷ, tiếp nêu cảnh so sánh, sau “Ý ông nghĩ sao cho đến” chánh lấy làm hỏi: Văn đầu có hai: Trước nêu người đầu tiên tùy hỷ, sau chỉ so sánh người sau cùng tùy hỷ. Văn đầu lại có ba: Trước nêu người đầu tiếp nêu chỗ đến, sau nêu xoay chuyển dần.

- Kinh: “Nếu bốn trăm muôn ức cho đến đủ tám mươi năm rồi”.

- Tán: Cảnh so sánh trong đây có bốn:

1. Số loại chúng sanh.
2. Vật cụ bố thí.
3. Số tuổi.
4. Đắc đạo.

Đây là đầu và ba.

Chúng sanh loại có hai:

1. Biệt nêu ra năm loại:
  - a. Lục thú.
  - b. Bốn loài sanh.
  - c. Hình loại.
  - d. Tưởng khác.
  - e. Chân khác.

Những nghĩa này như nói ở chương khác. Vàng Diêm-phù-đề là tên cây Thiệm-bộ, cây mọc ở mé châu Bắc này gần cây có nước bên dưới đáy có vàng tử kim, ánh sáng chiếu che phủ mặt trời mặt trăng cho nên lấy làm tên.

2. “Kết Như vậy v.v...”.

- Kinh: “Mà nghĩ rằng cho đến đủ tám món giải thoát.

- Tán: Đây khiến đắc đạo có hai: Trước khởi niệm, sau giáo hóa dẫn dắt.

- Kinh: “Ý ông nghĩ sao cho đến có nhiều chẳng?”.

- Tán: Đây chánh làm câu hỏi.

- Kinh: “Di-lặc bạch Phật cho đến quả A-la-hán”.

- Tán: Đây là Di-lặc đáp, quả thế gian đã nhiều hưởng chi khiến đắc Thánh quả.

- Kinh: “Phật bảo Di-lặc cho đến không thể biết được”.

- Tán: Dưới Phật bảo thành có hai: Trước thành thứ năm mươi sau thành người thứ nhất. Đây là phần đầu. Tùy hỷ một niệm sẽ đắc Bồ-đề, giáo hóa chúng sanh gấp bội số trên cho nên phước rất nhiều; khiến đắc quả A-la-hán không thể thành Phật rộng độ chúng sanh cho nên phước kém, như so sánh tiếng phạm âm Phật.

- Kinh: “A-dật-đa... không thể sánh được”.

- Tán: Dưới thành người thứ nhất. Văn chia làm năm:

1. Nói chung người đầu tùy hỷ công đức hơn trước, không sánh bằng.

2. Quả đến nghe tùy hỷ.

3. Khuyên phân chia tòa đắc quả tùy hỷ.

4. Thọ giáo đến nghe đắc quả tùy hỷ.

5. Nêu kém thành thắng hơn. Đây là phần đầu.

- Kinh: “Lại A-dật-đa cho đến hoặc chỗ ngồi của Vua Thánh Chuyển Luân”.

- Tán: Đây thứ hai lắng nghe được quả tùy hỷ, thứ ba khuyên lắng nghe được quả tùy hỷ. Cũng đắc lục thông tòa báu Kim Cương, đây căn cứ quả thế gian chẳng phải ra đời gian. Bệnh được nằm nghe. Đây căn cứ chẳng phải bệnh, chỗ rộng chỉ khuyên ngồi, chỗ hẹp chia tọa khuyên ngồi.

- Kinh: “A-dật-đa cho đến cùng sanh một chỗ”.

- Tán: Dưới thứ tư thọ giáo đến nghe đắc quả tùy hỷ có ba: Trước nói được bạn lành tốt, kế nêu phước tuệ trang nghiêm, sau thấy Phật nghe pháp. Đây là phần đầu, được bạn giải thích pháp, tức là bạn lành.

- Kinh: “Căn tánh lành lợi trí tuệ cho đến không có các tướng đáng chê”.

- Tán: Phước tuệ trang nghiêm lợi căn trí tuệ, ngoài ra đều là phước. Trong phước có năm:

1. Tướng tiếng.

2. Tướng miệng.

3. Tướng mũi.

4. Tướng mặt.

5. Các tướng.

“Trăm ngàn muôn đời cho đến” các quả. Tướng miệng có năm:

1. Khí. 2. Lưỡi. 3. Chân răng cho đến không bệnh. 4. Răng không có

sáu điều xấu. 5. Môi không có mười điều xấu, không bị rút túm chẳng ngắn, chẳng thô rít có mềm trơn, không ghẻ mục là ghẻ trên môi, miệng không dày không nám đen.

- Kinh: “Mũi chẳng xẹp lép cho đến không có các tướng chẳng đáng ưa”.

- Tán: Đây là tướng mũi mặt không bị lõm gãy.

- Kinh: “Môi lưỡi răng nướu cho đến tướng người đầy đủ”.

- Tán: Đây nói các tướng có sáu.

- Kinh: “Đời đời sanh ra thấy Phật cho đến tin nhận lời dạy bảo”.

- Tán: Đây nói thấy Phật nghe pháp.

- Kinh: “A-dật-đa cho đến đúng như lời dạy mà tu hành”.

- Tán: Thứ năm nêu kém thành hơn.

- Kinh: “Bấy giờ Đức Thế tôn cho đến không thể thí dụ được”.

- Tán: Dưới mười tám hàng kệ tụng chia làm hai: tám hàng đầu tụng bên tùy hỷ, mười hàng sau tụng chánh tùy hỷ. Đây là phần đầu có ba: hai hàng tụng nêu tùy hỷ, tiếp năm hàng tụng so sánh, sau một hàng tụng kết thành.

- Kinh: “Xoay vẫn nghe như thế cho đến thường từ trong miệng ra”.

- Tán: Dưới mười tám hàng tụng chánh tùy hỷ chia làm năm, đây có hai: Một hàng tụng nói chung người đầu tùy hỷ, năm hàng tụng thọ giáo đến nghe tùy hỷ.

- Kinh: “Nếu cố đến tăng phưởng cho đến phước đó chẳng lường được”.

- Tán: Đây có ba: hai hàng tụng lắng nghe tùy hỷ, một hàng tụng khuyến lắng nghe chia chỗ ngồi tùy hỷ, một hàng cuối tụng nêu kém thành hơn.

-----